

THÔNG BÁO

**Lịch giảng - lịch thi hệ đại học chính quy chương trình chất lượng cao
Học kỳ 1 NH 2023 - 2024 (Bổ sung)**

- HK1 bắt đầu từ tuần 1: Thứ Ba ngày 05/9/2023.

- Ngày nghỉ trong học kỳ:

- + Thứ 7 tuần 2, thứ 7 tuần 18: Sinh hoạt lớp
- + Tuần 10, 11: thi KTHP đợt 1
- + Tuần 21, 22: thi KTHP đợt 2

+ Thứ 2 tuần 1 và tuần 12: Không bố trí lịch giảng

+ Thứ 7 tuần 17, thứ 2 tuần 18: Nghi Tết Dương lịch

+ Thứ 7 tuần 3: Thi Tin học, tiếng Anh đầu vào đối với Khóa 11

Giờ học bắt đầu và kết thúc:

- Ca S: ca sáng (Từ tiết 1 - 5); Ca C: ca chiều (Từ tiết 6 - 10)

Sáng
Tiết 1 - 3: từ 7h00 đến 9h15
Ra chơi: 9h15 - 9h35 (20 phút)
Tiết 4 - 5: từ 9h35 đến 11h05

Ca thi - Giờ thi:

Ca S1:	7g00	13g00
Ca S2:	8g30	14g30
Ca S3:	10g00	16g00

Chiều

Tiết 6 - 8: từ 13h00 đến 15h15
Ra chơi: 15h15 - 15h35 (20 phút)
Tiết 9 - 10: từ 15h35 đến 17h05

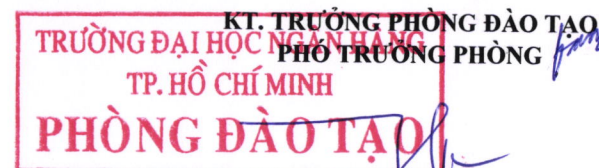
STT	LỚP HP	TÊN HỌC PHẦN	TC	SỐ TIẾT	KHỐI KIẾN THỨC	NGÀNH HỌC	CA	THỨ	TIẾT	TUẦN	PHÒNG HỌC	CƠ SỞ HỌC	NGÀY THI	CA THI	CƠ SỞ THI	KHÓA	NHÓM	KHOA QL
1	DAT722_231_10_L25	Khoa học dữ liệu cho kinh doanh (tự chọn)	3	60	Cơ sở ngành	QTKD	S	5	1-5	1-4	505	36 TTĐ	18/11/2023	1	Q.1	10	K10N25	BMT
								5	1-5	5-9	PM503	39 HN						
								6	1-5	7-9	405	36 TTĐ						
2	DAT722_231_10_L27	Khoa học dữ liệu cho kinh doanh (tự chọn)	3	60	Cơ sở ngành	QTKD	C	5	1-5	1-5	B2.304		18/11/2023	1	TĐ	10	K10N27	BMT
								5	1-5	6-9	C205	TĐ						
								6	1-5	7-9	B2.305							
3	ACC708_231_9_L28	Kiểm toán công nghệ thông tin (tự chọn)	3	45	Ngành	KT	S	7	1-5	1-9	503	36 TTĐ	14/11/2023	1	Q.1	9	K9N28	KT-KT
								5	1-5	8	502	36 TTĐ						
4	DAT711_231_9_L28	Phân tích dữ liệu kế toán với Python nâng cao (tự chọn)	3	45	Ngành	KT	S	4	1-5	12	301	36 TTĐ	26/01/2024	S1	Q.1	9	K9N28	KT-KT
									1-5	13-15	PM201	39 HN						
									1-5	16-20	406	36 TTĐ						
5	DIM701_231_10_L25	Giới thiệu kinh doanh số (tự chọn)	3	45	Cơ sở ngành	QTKD	S	4	1-5	1-9	B2.701	TĐ	16/11/2023	1	Q.1	10	K10N25	QTKD
6	DIM701_231_10_L27	Giới thiệu kinh doanh số (tự chọn)	3	45	Cơ sở ngành	QTKD	C	4	1-5	1-9	B2.305	TĐ	16/11/2023	2	TĐ	10	K10N27	QTKD
7	MKE308_231_10_L41	Nguyên lý Marketing	3	45	Cơ sở ngành	TCNH KT QTKD	S	3	1-5	1-9	B2.703	TĐ	09/11/2023	2	TĐ	10	K10BS	QTKD

STT	LỚP HP	TÊN HỌC PHẦN	TC	SỐ TIẾT	KHỐI KIẾN THỨC	NGÀNH HỌC	CA	THỨ	TIẾT	TUẦN	PHÒNG HỌC	CƠ SỞ HỌC	NGÀY THI	CA THI	CƠ SỞ THI	KHÓA	NHÓM	KHOA QL
8	ENS328_231_L01	Reading & Writing 2	2	30	TATC	TCNH KT QTKD	S	4	1-5	1-6	504	36 TTĐ	08/11/2023	4	Q.1	9	K9BS	FLIC
9	ENS337_231_L01	Listening & Speaking 2	2	30	TATC	TCNH KT QTKD	S	6	1-5	1-6	301	36 TTĐ	08/11/2023	3	Q.1	9	K9BS	FLIC
10	GYM304_231_9_L31	Học phần GDTC 4 (cầu lông)	1	30	GDTC	TCNH KT QTKD	C	4	1-3 4-5	1-6 7-9,12-14	Sân	TĐ	13/12/2023	3	TĐ	9	K9BS	GDTC
11	GYM304_231_9_L32	Học phần GDTC 4 (cầu lông)	1	30	GDTC	TCNH KT QTKD	C	4	4-5 1-3	1-6 7-9,12-14	Sân	TĐ	13/12/2023	4	TĐ	9	K9BS	GDTC

- **Lưu ý:** - 36 TTĐ: 36 Tôn Thất Đạm, Quận 1, Tp. HCM;
 - 39 HN: 39 Hàm Nghi, Q.1, Tp. HCM;
 - TĐ: Khu B, C: 56 Hoàng Diệu 2, Q. Thủ Đức, Tp. HCM;
 - Sân: Sân quần vợt, Sân bóng bàn, Q. Thủ Đức.

Nơi nhận:

- Các Khoa KT-KT; QTKD;
 - Bộ môn TKT; Bộ môn GDTC; TT TH NN;
 - Lưu: PDT, Ban QL CLC.



Nguyễn Thị Huỳnh Uyên